

HƯỚNG DẪN

Chấm điểm đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Năm 2020

Căn cứ Quyết định số 09-QĐ/ĐU, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh về ban hành tiêu chí chấm điểm đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối hướng dẫn nội dung chấm điểm công tác kiểm tra, giám sát năm 2020 như sau:

A. CÁCH TÍNH ĐIỂM ĐỐI VỚI ĐẢNG ỦY CƠ SỞ

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO ĐIỀU 30 (25 điểm)

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát (15 điểm)

1.1. Triển khai, quán triệt kịp thời, đầy các chỉ thị, nghị quyết, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát: **đạt 4 điểm**

Bị trừ điểm nếu: Triển khai, quán triệt chưa kịp thời, đầy đủ trừ 02 điểm.

1.2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc ủy ban kiểm tra đảng ủy, chi bộ xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát: **đạt 04 điểm.**

Bị trừ điểm nếu: Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc ủy ban kiểm tra đảng ủy, chi bộ thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát chưa kịp thời, đầy đủ trừ 02 điểm.

1.3. Hằng năm Đảng ủy ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong toàn đảng bộ theo quy định: **đạt 04 điểm.**

Bị trừ điểm nếu: ban hành không đầy đủ các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong toàn đảng bộ trừ 02 điểm.

1.4. Định kỳ Đảng ủy nghe ủy ban kiểm tra đảng ủy, các chi bộ báo cáo về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định: **đạt 03 điểm.**

Bị trừ điểm nếu: cấp ủy định kỳ thực hiện không đầy đủ theo quy định (Số ghi biên bản họp Đảng uỷ không thể hiện đầy đủ) trừ 02 điểm.

2. Thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát (10 điểm)

Cấp ủy tổ chức thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy trình, quy định các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình công tác đã xây dựng trong năm nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối theo dõi theo quy định: **đạt 10 điểm**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện đạt 80% chương trình đã xây dựng, **trừ 2 điểm.**
- Thực hiện đạt 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 3 điểm.**
- Thực hiện đạt dưới 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 5 điểm.**
- Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng theo chương trình, **trừ 5 điểm.**
- Thực hiện không đảm bảo quy trình các cuộc kiểm tra, giám sát; hồ sơ không đầy đủ theo quy định; chất lượng hồ sơ không đảm bảo, không đúng đối tượng, **trừ 5 điểm.**

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO ĐIỀU 32 (45 điểm)

1. Thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra

Ủy ban kiểm tra tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo đúng quy trình, quy định các cuộc kiểm tra, giám sát đã xây dựng trong năm nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo dõi theo quy định: **đạt 09 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện đạt 80% chương trình đã xây dựng, **trừ 02 điểm.**
- Thực hiện đạt 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 03 điểm.**
- Thực hiện đạt dưới 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 05 điểm.**
- Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng, **trừ 05 điểm.**
- Thực hiện không đảm bảo quy trình các cuộc kiểm tra, giám sát; hồ sơ không đầy đủ theo quy định; chất lượng hồ sơ không đảm bảo, không đúng đối tượng, **trừ 5 điểm.**

2. Kiểm tra dấu hiệu vi phạm: Thực hiện việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo quy trình; hồ sơ đầy đủ: **đạt 05 điểm.**

- Không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên **không được điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện không đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, **trừ 02 điểm.**

Chú ý: Đảng viên vi phạm Chính sách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra đảng uỷ phải tiến hành kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, sau đó mới xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định.

3. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng: Thực hiện việc kiểm tra đúng thời gian, số lượng các cuộc theo chương trình đã xây dựng, đảm bảo quy trình, hồ sơ đầy đủ: **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Kiểm tra không đủ số lượng các đơn vị đã xây dựng trong chương trình đề ra, **trừ 02 điểm**

- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 02 điểm**.

4. Thực hiện nhiệm vụ giám sát cấp ủy viên, tổ chức đảng

4.1. Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý về việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp mình, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; giữ gìn đạo đức lối sống; tiêu chuẩn đảng viên, cấp ủy viên, việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định... hồ sơ đầy đủ, đảm bảo quy trình: **đạt 03 điểm**.

Bị trừ điểm nếu:

- Tổ chức thực hiện không đầy đủ, không đúng nội dung theo chương trình đã xây dựng, **trừ 02 điểm**.

- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 02 điểm**.

4.2. Giám sát các chi bộ, đảng bộ bộ phận về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, chính sách, pháp luật của Nhà nước đảm bảo quy trình, hiệu quả, hồ sơ đầy đủ: **đạt 03 điểm**.

Bị trừ điểm nếu:

- Tổ chức thực hiện không đầy đủ, không đúng nội dung theo chương trình đã xây dựng, **trừ 02 điểm**.

- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 02 điểm**.

5. Thẩm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật

- Kịp thời thẩm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật đảm bảo, đúng quy định: **đạt 05 điểm**.

- Không có tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật thuộc thẩm quyền của ủy ban kiểm tra và cấp ủy cùng cấp được điểm tối đa **05 điểm**.

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, **trừ 02 điểm**.

- Không xử lý các sai phạm phải xử lý (nếu có), **trừ 05 điểm**.

- Xử lý không dứt điểm các sai phạm phải xử lý (nếu có), **trừ 03 điểm**.

6. Giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên

Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, thống nhất không có đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của ủy ban kiểm tra và cấp ủy cùng cấp; không có đơn tố cáo, khiếu nại vượt cấp hoặc thực hiện việc giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại đúng quy trình, thời gian quy định: **đạt 5 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, **trừ 02 điểm.**
- Để tồn đọng quá thời gian quy định, **trừ 02 điểm.**
- Để tái tố, khiếu nại cấp trên phải xem xét, sửa kết luận, **trừ 03 điểm.**

7. Kiểm tra tài chính

Kiểm tra tài chính đảng của các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc và tài chính cấp ủy cùng cấp, hồ sơ đầy đủ: **đạt 10 điểm.**

Trong đó:

+ Kiểm tra tài chính đảng của cấp ủy cùng cấp: 04 điểm (nếu trong năm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối đã có kế hoạch và thực hiện kiểm tra tài chính cấp ủy cơ sở thì được tính **04 điểm** cho đơn vị).

+ Kiểm tra tài chính đảng của các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc theo kế hoạch **đạt 06 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Không kiểm tra tài chính đảng của cấp ủy cùng cấp, **trừ 04 điểm.**
- Không kiểm tra tài chính đảng của chi bộ trực thuộc, **trừ 06 điểm.**
- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 03 điểm.**
- Thực hiện không hết chương trình đã xây dựng, **trừ 05 điểm.**

III. ỦY BAN KIỂM TRA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CẤP ỦY GIAO (5 điểm)

1. Tham mưu xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy

Ủy ban kiểm tra đảng ủy tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát; tham mưu xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy nhiệm kỳ, năm đảm bảo chất lượng, có đối tượng, nội dung cụ thể, nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối đúng thời gian quy định: **đạt 02 điểm.**

Bị trừ điểm nếu: Tham mưu xây dựng chương trình không đạt yêu cầu phải làm lại, nộp chậm, trừ 01 điểm.

2. Giúp cấp ủy thực hiện kiểm tra, giám sát theo điều 30 Điều Lệ Đảng

Giúp cấp ủy thực hiện hoàn thành chương trình công tác kiểm tra, giám sát trong năm đảm bảo thời gian và quy trình theo quy định: **đạt 02 điểm.**

Bị trừ điểm nếu: Không tham mưu giúp cấp ủy thực hiện hoàn thành chương trình hoặc thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, trừ 01 điểm.

3. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của cấp ủy (có hồ sơ, báo cáo kèm theo): đạt 01 điểm.

Bị trừ điểm nếu: Không kịp thời báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của cấp ủy, trừ 01 điểm.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KHÁC (10 điểm)

1. Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, không có đơn thư tố cáo, đơn thư vượt cấp kéo dài: đạt 08 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Đơn vị có đơn thư tố cáo, trừ 02 điểm.

- Đơn vị có đảng viên bị xử lý kỷ luật, trừ 02 điểm.

- Đơn vị có từ 3 đảng viên trở lên bị xử lý kỷ luật, trừ 05 điểm.

- Đơn vị có phản ánh, đơn thư (kể cả đơn thư nặc danh có nội dung cụ thể, địa chỉ rõ ràng), báo chí, dư luận của quần chúng nhân dân phản ánh những biểu hiện tiêu cực, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý mà ủy ban kiểm tra không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, trừ 05 điểm.

- Đơn vị không ổn định, nội bộ mất đoàn kết; có đơn thư tố cáo vượt cấp, kéo dài, trừ 05 điểm.

- Đơn vị có đảng viên vi phạm pháp luật, trừ 5 điểm.

2. Đào tạo bồi dưỡng: Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc các hoạt động khác do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối tổ chức (kể cả lớp bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở): đạt 02 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Tham gia các lớp tập huấn nhưng không đầy đủ, trừ 01 điểm.

- Không cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn hoặc không tham gia đầy đủ các hoạt động khác do Đảng ủy Khối tổ chức, trừ 02 điểm.

V. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO (15 điểm)

1. Báo cáo 6 tháng, năm: Nộp báo cáo 6 tháng, năm đúng thời gian quy định, báo cáo đảm bảo chất lượng: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng, trừ 02 điểm.

- Không nộp báo cáo 6 tháng và năm, trừ 05 điểm.

- Không nộp 1 trong 2 loại báo cáo, trừ 03 điểm.

2. Báo cáo chuyên đề: Nộp các báo cáo chuyên đề đúng thời gian quy định, báo cáo đảm bảo chất lượng: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng, **trừ 02 điểm.**
- Nộp không đủ số lượng báo cáo theo yêu cầu của cấp trên, **trừ 03 điểm.**
- Không nộp các báo cáo chuyên đề theo yêu cầu, **trừ 05 điểm.**

3. Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025 đúng quy định, đảm bảo thời gian: đạt 02 điểm.

- Nộp chậm, quy chế không đảm bảo quy định, **trừ 01 điểm.**

4. Tham gia các hội nghị do Đảng ủy Khối tổ chức

Tham gia đầy đủ các hội nghị do Đảng ủy Khối tổ chức: **đạt 03 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Tham gia không đầy đủ hoặc bỏ về giữa giờ, **trừ 02 điểm.**
- Không tham gia các cuộc họp do Đảng ủy Khối tổ chức, **trừ 03 điểm.**

B. CÁCH TÍNH ĐIỂM ĐỐI VỚI CHI BỘ CƠ SỞ

I. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT (20 điểm)

1. Triển khai, quán triệt các thị thị, nghị quyết, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra giám sát: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu: Triển khai, quán triệt chưa kịp thời, đầy đủ, trừ 03 điểm.

2. Ban hành văn bản để lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Ban hành không đầy đủ, kịp thời các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, **trừ 03 điểm.**

- Không ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, **trừ 05 điểm.**

3. Phân công cấp ủy viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu: Không có văn bản phân công cấp ủy thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, trừ 05 điểm.

4. Định kỳ chi ủy (hoặc chi bộ nơi không có chi ủy) nghe báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ; có biện pháp theo dõi thường xuyên kết quả hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, nhất là những nội dung quan trọng và giải quyết kiến nghị của cán bộ, đảng viên; định kỳ sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu: Bị trừ điểm nếu thực hiện không đầy đủ các nội dung trên (sổ ghi biên bản họp của chi ủy hoặc chi bộ không thể hiện nội dung này) trừ 03 điểm.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO ĐIỀU LỆ ĐẢNG QUY ĐỊNH (45 điểm)

1. Xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát: Chi bộ xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo thời gian quy định, nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo dõi theo quy định: đạt 05 điểm.

Bị trừ điểm nếu:

- Chi bộ xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát không đạt yêu cầu phải làm lại, nộp chậm, **trừ 3 điểm.**

- Chi bộ không xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát trong năm theo yêu cầu, **trừ 05 điểm.**

2. Thực hiện kiểm tra, giám sát theo chương trình đã xây dựng: Chi bộ tổ chức thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy trình quy định các cuộc kiểm tra, giám sát đã xây dựng trong năm nộp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo dõi theo quy định: **đạt 15 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện đạt 80% chương trình đã xây dựng, **trừ 03 điểm.**

- Thực hiện đạt 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 07 điểm.**

- Thực hiện dưới 50% chương trình đã xây dựng, **trừ 10 điểm.**

- Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng, **trừ 03 điểm.**

- Thực hiện không đúng quy trình các cuộc kiểm tra, giám sát; hồ sơ không đầy đủ theo quy định, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 10 điểm.**

3. Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

Chi bộ thực hiện việc kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm đảm bảo quy trình, hồ sơ đầy đủ **đạt 05 điểm.**

Không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên **không được điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện không đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, **trừ 02 điểm.**

Chú ý: Đảng viên vi phạm Chính sách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, cấp uỷ phải tiến hành kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, sau đó mới xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định.

4. Giám sát đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên: Chi bộ thực hiện giám sát đảng viên đúng quy trình, hiệu quả, hồ sơ đầy đủ: **đạt 10 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Không hoàn thành chương trình giám sát đã xây dựng, **trừ 06 điểm**

- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng, **trừ 04 điểm.**

5. Thẩm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật.

- Kịp thời thẩm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật đảm bảo, đúng quy định: **đạt 05 điểm.**

- Không có tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật thuộc thẩm quyền của chi bộ được điểm tối đa **05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, **trừ 02 điểm.**

- Không xử lý các sai phạm phải xử lý (nếu có), **trừ 05 điểm.**

- Xử lý không dứt điểm các sai phạm phải xử lý (nếu có), **trừ 03 điểm.**

6. Giải quyết đơn thư tố cáo của tổ chức đảng và đảng viên.

Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, thống nhất không có đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng thuộc thẩm quyền giải quyết; không có đơn tố cáo, khiếu nại vượt cấp hoặc thực hiện việc giải quyết đơn thư tố cáo đúng quy trình, thời gian quy định: **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, **trừ 02 điểm.**

- Để tồn đọng quá thời gian quy định, **trừ 02 điểm.**

- Để tái tố, khiếu nại cấp trên phải xem xét, sửa kết luận, **trừ 03 điểm.**

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KHÁC (20 điểm)

1. Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, không có đơn thư tố cáo, đơn thư vượt cấp kéo dài: **đạt 15 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Đơn vị có đơn thư, **trừ 04 điểm.**

- Đơn vị có đảng viên bị xử lý kỷ luật, **trừ 04 điểm.**

- Đơn vị có từ 2 đảng viên trở lên bị xử lý kỷ luật, **trừ 08 điểm.**

- Đơn vị có phản ánh, đơn thư (kể cả đơn thư nặc danh có nội dung cụ thể, địa chỉ rõ ràng), báo chí, dư luận của quần chúng nhân dân phản ánh những biểu hiện tiêu cực, vi phạm của đảng viên thuộc phạm vi quản lý mà chi bộ không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, **trừ 15 điểm.**

- Đơn vị không ổn định, nội bộ mất đoàn kết; có đơn thư tố cáo vượt cấp, kéo dài, **trừ 10 điểm.**

- Đơn vị có đảng viên vi phạm pháp luật, **trừ 10 điểm.**

2. Đào tạo bồi dưỡng: Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc các hoạt động khác do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối tổ chức (kể cả lớp bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở): **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Tham gia các lớp tập huấn nhưng không đầy đủ, **trừ 03 điểm.**

- Không cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn hoặc không tham gia đầy đủ các hoạt động khác do Đảng ủy Khối tổ chức, **trừ 05 điểm.**

IV. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO (15 điểm)

1. Báo cáo 6 tháng, năm: Nộp báo cáo 6 tháng, năm đúng thời gian quy định, báo cáo đảm bảo chất lượng: **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng, **trừ 02 điểm.**

- Không nộp báo cáo 6 tháng và năm, **trừ 05 điểm.**

- Không nộp 1 trong 2 loại báo cáo, **trừ 03 điểm.**

2. Báo cáo chuyên đề: Nộp các báo cáo chuyên đề đúng thời gian quy định, báo cáo đảm bảo chất lượng: **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng, **trừ 02 điểm.**

- Nộp không đủ số lượng báo cáo theo yêu cầu của cấp trên, **trừ 03 điểm.**

- Không nộp các báo cáo chuyên đề theo yêu cầu, **trừ 05 điểm.**

3. Tham gia các hội nghị do Đảng ủy Khối tổ chức

Tham gia đầy đủ các hội nghị do Đảng ủy Khối tổ chức: **đạt 05 điểm.**

Bị trừ điểm nếu:

- Tham gia không đầy đủ hoặc bỏ về giữa giờ, **trừ 02 điểm.**

- Không tham gia các cuộc họp do Đảng ủy Khối tổ chức, **trừ 05 điểm.**

C. XẾP LOẠI, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

I. XẾP LOẠI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Cấp ủy cơ sở căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát để tự chấm điểm đánh giá kết quả làm cơ sở để Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét xếp loại tổ chức đảng trong năm.

2. Thang điểm được kết cấu với số điểm là 100, căn cứ vào mức độ hoàn thành các tiêu chí để đánh giá, nếu chưa tốt, chưa đạt yêu cầu ở nội dung nào thì trừ điểm ở nội dung đó.

3. Căn cứ xếp loại:

+ Đạt từ 90 điểm trở lên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

+ Đạt từ 75 đến 89 điểm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

+ Đạt từ 50 đến 74 điểm: Hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

+ Đạt dưới 50 điểm: Không hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

II. HỒ SƠ

Hồ sơ chấm điểm gồm:

1. Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng, báo cáo năm.

2. Sổ ghi biên bản họp của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy hoặc chi bộ cơ sở.

3. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.

4. Chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025 và năm 2020 của chi ủy (chi bộ cơ sở), đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

5. Các báo cáo chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát trong năm.

6. Toàn bộ hồ sơ của các cuộc kiểm tra, giám sát; hồ sơ giải quyết đơn thư, và thi hành kỷ luật đảng (nếu có) trong năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

7. Bảng chấm điểm, đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của đơn vị.

* **Chú ý:** Chỉ đánh giá, chấm điểm trên cơ sở đầu năm cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở đã xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo dõi, hướng dẫn theo quy định.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở chỉ đạo việc đánh giá chất lượng công tác kiểm tra, giám sát trong năm, hoàn thành và tổng hợp báo cáo về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trước ngày 30 tháng 10 năm 2020.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành việc thẩm định đánh giá chất lượng công tác kiểm tra, giám sát hoàn thành trước ngày 31 tháng 11 năm 2020 làm căn cứ để Ban Thường vụ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng năm.

Căn cứ Hướng dẫn này cấp ủy các chi bộ, đảng bộ trực thuộc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy Khối (báo cáo);
- Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối (thực hiện);
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (thực hiện);
- Lưu UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Thị Huyền